UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 156 /KH-SVHTTDL

Lạng Sơn, ngày 03 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Kế hoạch số 292/KH-UBND ngày 24/7/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn về tổ chức "Ngày Văn hóa Việt Nam" trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 – 2030

Thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24/02/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW; Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam; Quyết định số 1111/QĐ-TTg ngày 19/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức "Ngày Văn hóa Việt Nam" giai đoạn 2026 - 2030; Chương trình hành động số 40-CTr/TU ngày 02/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam; Kế hoạch số 292/KH-UBND ngày 24/7/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn về tổ chức "Ngày Văn hóa Việt Nam" trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ được giao như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Chủ động triển khai đầy đủ, đồng bộ và hiệu quả các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại Kế hoạch số 292/KH-UBND. Tổ chức các hoạt động "Ngày Văn hóa Việt Nam" trở thành đợt sinh hoạt văn hóa sâu rộng, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về vị trí, vai trò của văn hóa; tôn vinh, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, bản sắc văn hóa các dân tộc tỉnh Lạng Sơn.

Thông qua các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao, du lịch, tuyên truyền, quảng bá và các hoạt động cộng đồng để giới thiệu hình ảnh đất và người Lạng Sơn; tăng cường kết nối văn hóa với phát triển du lịch, các ngành công nghiệp văn hóa và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong công tác quản lý, tổ chức hoạt động, tuyên truyền và quảng bá văn hóa; từng bước hình thành các sản phẩm, không gian và nền tảng văn hóa số phục vụ Nhân dân.

2. Yêu cầu

Các nhiệm vụ phải được triển khai chủ động, có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, an toàn, phù hợp với điều kiện thực tiễn. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan; xác định rõ trách nhiệm, tiến độ và sản phẩm đầu ra đối với từng nhiệm vụ; Phát huy

vai trò chủ thể của Nhân dân, nghệ nhân, văn nghệ sĩ, trí thức, cộng đồng doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn, phát huy và sáng tạo các giá trị văn hóa; Tăng cường xã hội hóa, huy động các nguồn lực hợp pháp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và các phương thức truyền thông hiện đại để nâng cao hiệu quả, sức lan tỏa của các hoạt động.

II. NỘI DUNG

1. Công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục và sản xuất sản phẩm văn hóa

***a) Nội dung*:**

- Nội dung 1: Tham mưu xây dựng nội dung, chủ đề, thông điệp tuyên truyền về "Ngày Văn hóa Việt Nam" phù hợp với từng năm. Tuyên truyền về ý nghĩa, mục đích của "Ngày Văn hóa Việt Nam"; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển văn hóa và xây dựng con người Việt Nam. Hướng dẫn các địa phương, cơ quan, đơn vị tổ chức tuyên truyền phù hợp với điều kiện thực tế; Phối hợp xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin, bài, phóng sự, trailer, video clip, infographic về văn hóa, di sản văn hóa và hình ảnh con người Lạng Sơn; Tuyên truyền cổ động trực quan và tuyên truyền lưu động.

- Nội dung 2: Tăng cường tuyên truyền trên Cổng/Trang thông tin điện tử, các nền tảng số và mạng xã hội; Phát huy tuyên truyền qua hệ thống thông tin cơ sở.

b) Đơn vị chủ trì:

- Nội dung 1: Phòng Văn hóa và Gia đình;

- Nội dung 2: Phòng Thể thao và Báo chí, Xuất bản.

c) Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

***d) Thời gian thực hiện*:** Hằng năm, tập trung cao điểm trong tháng 11.

e) Sản phẩm: các văn bản tuyên truyền; nội dung, tài liệu tuyên truyền; pano, áp phích, khẩu hiệu và các sản phẩm truyền thông.

2. Tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao và du lịch

a) Nội dung:

- Nội dung 1: Tham mưu tổ chức triển lãm, trưng bày tư liệu, hình ảnh và các thành tựu tiêu biểu trong sự nghiệp phát triển văn hóa, xây dựng công nghiệp văn hóa và phát huy giá trị di sản văn hóa Lạng Sơn.

- Nội dung 2: Tham mưu hướng dẫn tổ chức các sự kiện văn hóa, nghệ thuật, thể thao tại các xã, phường trên địa bàn toàn tỉnh. Chú trọng kết hợp hài hòa giữa truyền thống và đương đại, khuyến khích ứng dụng công nghệ trình diễn hiện đại nhằm tạo sức lan tỏa sâu rộng, thu hút đông đảo nghệ sĩ, nghệ nhân và Nhân dân tham gia.

- Nội dung 3: Tham mưu tổ chức Ngày hội văn hóa các dân tộc quy mô cấp tỉnh định kỳ 02 năm/lần. Xây dựng nội dung hoạt động bảo đảm tính đặc

trưng, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Kết hợp các hoạt động trình diễn dân gian, nghề truyền thống, ẩm thực, trang phục, trò chơi dân gian và quảng bá du lịch.

- Nội dung 4: Tổ chức đặt hàng tác phẩm, tạo điều kiện và không gian thuận lợi để văn nghệ sĩ, nghệ nhân, trí thức phát huy khả năng sáng tạo. Tổ chức các trại sáng tác, triển lãm chuyên đề gắn với văn hóa, lịch sử, con người và di sản Lạng Sơn. Khuyến khích sáng tác các tác phẩm có giá trị nghệ thuật, phục vụ công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh Lạng Sơn.

- Nội dung 5: Phát triển các tuyến du lịch trải nghiệm tại không gian di sản, làng nghề và cộng đồng bản địa; phục dựng các lễ hội truyền thống nhằm tạo sinh kế bền vững, bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa bảo tồn di sản với phát triển kinh tế.

- Nội dung 6: Phối hợp hướng dẫn gắn kết Ngày hội Đại đoàn kết dân tộc, Ngày Di sản văn hóa Việt Nam với "Ngày Văn hóa Việt Nam" tại khu dân cư; lấy người dân làm chủ thể.

- Nội dung 7: Tăng cường tổ chức các hội thi, hội diễn, liên hoan thường niên (hát dân ca, văn nghệ quần chúng…). Tăng cường giao lưu văn hóa giữa các dân tộc, tôn giáo.

- Nội dung 8: Tổ chức các giải thi đấu, biểu diễn thể thao quần chúng; bảo tồn, phát triển các môn thể thao dân tộc.

- Nội dung 9:

+ Tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền lưu động, phục vụ nhân dân tại cơ sở về thực hiện nếp sống văn minh, hệ thống giá trị chuẩn mực, văn hóa xanh gắn với các giá trị văn hóa truyền thống;

+ Tổ chức hoạt động thư viện lưu động, luân chuyển sách báo và các hoạt động khuyến đọc tại cơ sở; tổ chức các cuộc thi về sách và văn hóa đọc; khuyến khích ứng dụng công nghệ số, thư viện số và nền tảng số trong tổ chức các cuộc thi và hoạt động khuyến đọc

b) Đơn vị chủ trì:

- Nội dung 1, 2, 3, 4, 6: Phòng Văn hóa và Gia đình;

- Nội dung 5: Phòng Du lịch và Di sản;

- Nội dung 7, 9: Trung tâm Văn hoá tỉnh

- Nội dung 8: Phòng Thể thao và Báo chí, Xuất bản

- Nội dung 9: Thư viện tỉnh.

c) Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở; các cơ quan, đơn vị liên quan.

***d) Thời gian thực hiện*:** Hằng năm, tập trung cao điểm trong tháng 11.

3. Xây dựng môi trường văn hóa cơ sở gắn với bảo tồn và xây dựng đời sống văn hóa cộng đồng

a) Nội dung

- Nội dung 1: Hướng dẫn nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; hỗ trợ xây dựng không gian sinh hoạt văn hóa cộng đồng;

- Nội dung 2: Phát triển mạnh mẽ văn hóa đọc theo hướng lấy người đọc làm trung tâm, nhân rộng các mô hình không gian đọc, thư viện mở học tập sáng tạo và thông minh gắn với các sinh hoạt cộng đồng, đẩy mạnh phong trào toàn dân đọc sách nhằm hình thành thói quen và kỹ năng đọc bền vững cho người dân.

- Nội dung 3: Tổ chức chương trình, hoạt động chuyên đề giới thiệu di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, trang phục, trò chơi dân gian, ẩm thực và thủ công mỹ nghệ của các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

- Nội dung 4: Xây dựng, lựa chọn và nhân rộng các mô hình bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch và sinh kế cộng đồng

b) Đơn vị chủ trì:

- Nội dung 1: Phòng Văn hoá và Gia đình; Phòng Du lịch và Thể thao;

- Nội dung 2: Thư viện tỉnh;

- Nội dung 3, 4: Phòng Du lịch và Thể thao.

c) Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở; các cơ quan, đơn vị liên quan.

***d) Thời gian thực hiện*:** Hằng năm.

4. Tổ chức hội nghị, hội thảo, nghiên cứu khoa học và giáo dục văn hóa

a) Nội dung:

- Nội dung 1: Tham mưu tổ chức các hội thảo khoa học nhằm làm rõ vai trò, giá trị lan tỏa và đánh giá hiệu quả của "Ngày Văn hóa Việt Nam" tại tỉnh Lạng Sơn.

- Nội dung 2: Nghiên cứu về các hệ giá trị và chuẩn mực con người Lạng Sơn; tác động của khoa học công nghệ và chuyển đổi số đến phát triển văn hóa trong bối cảnh hội nhập.

- Nội dung 3: Phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo triển khai các hoạt động giáo dục di sản, ngoại khóa, trải nghiệm văn hóa và mô hình "Hành trình di sản" trong các cơ sở giáo dục.

b) Đơn vị chủ trì:

- Nội dung 1, 2: Phòng Văn hóa và Gia đình;

- Nội dung 3: Phòng Du lịch và Di sản.

c) Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

***d) Thời gian thực hiện*:** Hằng năm.

5. Tăng cường quảng bá văn hóa, con người Lạng Sơn

a) Nội dung:

- Nội dung 1: Tổ chức các hoạt động xúc tiến nhằm giới thiệu văn hóa Việt Nam, hình ảnh văn hóa, con người Lạng Sơn ở nước ngoài; tăng cường ứng dụng chuyển đổi số, truyền thông đa ngôn ngữ; lồng ghép phát triển sản phẩm du lịch văn hóa phục vụ khách quốc tế.

- Nội dung 2: Lựa chọn, giới thiệu các sản phẩm thủ công mỹ nghệ đặc trưng của Lạng Sơn làm quà tặng ngoại giao, sản phẩm trưng bày tại các sự kiện quốc tế.

- Nội dung 3: Xây dựng nội dung và tổ chức quảng bá di sản văn hóa, lễ hội, ẩm thực, sản phẩm OCOP, du lịch văn hóa và du lịch cộng đồng trên nền tảng số.

b) Đơn vị chủ trì:

- Nội dung 1: Ban Quản lý Công viên địa chất và Xúc tiến du lịch;

- Nội dung 2: Văn phòng Sở; Phòng Du lịch và Di sản; Ban Quản lý Công viên địa chất và Xúc tiến du lịch;

- Nội dung 3: Phòng Du lịch và Di sản, Phòng Văn hoá và Gia đình.

c) Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở; các cơ quan, đơn vị liên quan.

***d) Thời gian thực hiện*:** Hằng năm, gắn với chương trình đối ngoại, xúc tiến du lịch và các sự kiện lớn của tỉnh.

6. Công tác thi đua, khen thưởng

a) Nội dung:

- Phát hiện, nhân rộng gương người tốt, việc tốt, các mô hình tiêu biểu trong sự nghiệp phát triển văn hóa.

- Tổ chức vinh danh, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc, có sáng kiến, mô hình hiệu quả trong việc tổ chức các hoạt động văn hóa hưởng ứng, quảng bá về "Ngày Văn hóa Việt Nam".

- Tổng hợp hồ sơ, thành tích; phối hợp với cơ quan có thẩm quyền thực hiện quy trình đề nghị khen thưởng theo quy định.

b) Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở

c) Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

***d) Thời gian thực hiện*:** Hằng năm.

7. Công tác kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp và báo cáo

a) Nội dung:

- Theo dõi, đôn đốc các phòng, đơn vị thuộc Sở và các địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện; kịp thời tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tham mưu báo cáo UBND tỉnh theo quy định.Thực hiện sơ kết, tổng kết giai đoạn 2026 - 2030 và đề xuất nhiệm vụ, giải pháp cho giai đoạn tiếp theo.

b) Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa và Gia đình.

c) Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

***d) Thời gian thực hiện*:** Hằng năm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt; nguồn xã hội hóa, tài trợ, đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

Các phòng, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, gửi Văn phòng Sở tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí theo quy định và khả năng cân đối ngân sách.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1**. Lãnh đạo Sở:** Chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều hành chung việc triển khai Kế hoạch; các Phó Giám đốc Sở: Theo lĩnh vực được phân công, chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể.

2. **Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở:** Căn cứ Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai, dự toán nguồn kinh phí thực hiện hằng năm tại đơn vị mình; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Văn hóa và Gia đình trước ngày **25/ 11** hằng năm về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, tham mưu báo cáo UBND tỉnh.

3. Giao Phòng Văn hóa và Gia đình là đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ báo cáo lãnh đạo Sở và tham mưu báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, các phòng, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (B/c);
- GĐ, PGĐ Sở;
- Các phòng , đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT,VHGĐ(NgVA)

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TỈNH LẠNG SƠN

Nông Bích Diệp